

MỘT SỐ BIỆN PHÁP DẠY HỌC NÓI VÀ NGHE VĂN NGHỊ LUẬN XÃ HỘI CHO HỌC SINH LỚP 10

Lã Phương Thúy⁺,
Trần Thị Dung

Trường Đại học Giáo dục - Đại học Quốc gia Hà Nội
+Tác giả liên hệ • Email: laphuongthuy@vnu.edu.vn

Article history

Received: 27/9/2022

Accepted: 20/10/2022

Published: 05/12/2022

Keywords

Teaching, speaking and listening skills, social argumentative, 10th graders, education curriculum

ABSTRACT

The General Education Curriculum in for Literature issued by Vietnam Ministry of Education and Training in 2018 pays special attention to training communication skills (reading, writing, speaking, and listening) for students. In fact, there have been many research works on effective methods to teach reading and writing, despite a limited amount of research on teaching speaking and listening. Therefore, the article proposes some measures to promote the effectiveness of teaching Vietnamese speaking and listening skills within the subject of Literature. Specifically, the study suggests the use of debate activities and information technology in teaching social argumentative speaking and listening skills for 10th graders to promote learners' linguistic and communicative competencies for students. Besides, developing speaking and listening skills also means enhancing their proactiveness, initiative and creativity in learning.

1. Mở đầu

Chương trình giáo dục phổ thông môn Ngữ văn do Bộ GD-ĐT ban hành năm 2018 được xây dựng dựa trên quan điểm lấy việc rèn luyện các kỹ năng giao tiếp (đọc, viết, nói và nghe) làm trục chính xuyên suốt cả ba cấp học, thông qua đó giúp HS phát triển toàn diện các năng lực chung và năng lực chuyên biệt của môn học. Theo đó, HS không chỉ biết đọc hiểu văn bản, viết (tạo lập văn bản) mà phải biết nói và nghe hiệu quả.

Thực tế cho thấy, năng lực giao tiếp của HS THPT còn nhiều hạn chế, đặc biệt là kỹ năng nói và nghe. HS còn ngại ngần khi giao tiếp, chưa dám mạnh dạn thể hiện quan điểm của mình hay bác bỏ quan điểm của người khác. Vì vậy, GV cần tích cực đổi mới phương pháp dạy học để kích thích sự hứng thú của HS, giúp HS cải thiện một số kỹ năng giao tiếp. Mặt khác, văn nghị luận nói chung và văn nghị luận xã hội nói riêng là kiểu văn bản chiếm vị trí quan trọng trong môn Ngữ văn ở trường phổ thông. Tuy nhiên, việc dạy học văn bản nghị luận xã hội từ trước đến nay chủ yếu tập trung vào dạy học đọc hiểu và dạy viết, việc dạy nói và nghe chưa được quan tâm đúng mức. Vì vậy, trong phạm vi bài báo này, chúng tôi đề xuất một số biện pháp dạy học nói và nghe văn nghị luận xã hội cho HS lớp 10 nhằm nâng cao hiệu quả dạy học văn nghị luận xã hội nói riêng và dạy học Ngữ văn nói chung.

2. Kết quả nghiên cứu

2.1. Kỹ năng nói và nghe

Nói và nghe là 2 trong 4 kỹ năng giao tiếp cần rèn luyện cho HS. Các nhà nghiên cứu trong và ngoài nước đều khẳng định tầm quan trọng của kỹ năng nghe - nói. Họ cho rằng: Những đứa trẻ có thể diễn giải suy nghĩ và ý kiến của mình bằng lời nói sẽ có thể thành công hơn trong học tập (Wilson, 1997). Ngoài ra, một số tác giả nước ngoài cũng khẳng định: Nghe không chỉ để hiểu mà còn để học ngôn ngữ (Richard, 2008), sự phát triển của ngôn ngữ nói là một trong những thành quả tự nhiên và ấn tượng nhất của mỗi đứa trẻ (Grugeon et al., 2014; Wallace et al., 2004).

Theo định hướng của Chương trình giáo dục phổ thông môn Ngữ văn 2018, kỹ năng nói được phát triển kết hợp với nghe và hoạt động nói - nghe tương tác. Chương trình hướng đến mục tiêu ở cấp THPT là HS biết tranh luận về các vấn đề tồn tại các quan điểm trái ngược nhau; có thái độ cầu thị và văn hóa tranh luận phù hợp; có khả năng nghe thuyết trình và đánh giá được nội dung và hình thức biểu đạt của bài thuyết trình; có hứng thú thể hiện chủ kiến, cá tính trong tranh luận; trình bày vấn đề khoa học một cách tự tin, thuyết phục. Nói và nghe linh hoạt; nắm bắt được phương pháp, quy trình tiến hành một cuộc tranh luận (Bộ GD-ĐT, 2018).

Ngoài ra, việc dạy nói - nghe không chỉ hướng tới mục tiêu rèn luyện kỹ năng nói và nghe mà còn là cơ hội để rèn giữa phẩm chất, thái độ, tình cảm, lối sống có văn hóa cho HS. Như vậy, nói - nghe là những kỹ năng rất quan trọng trong giao tiếp hàng ngày, giúp ích cho các HS trong quá trình hình thành các mối quan hệ và khẳng định bản thân trong xã hội.

2.2. Văn nghị luận xã hội và dạy học nói và nghe văn nghị luận xã hội trong nhà trường trung học phổ thông

Văn bản nghị luận là loại văn bản nhằm phát biểu tư tưởng, tình cảm, thái độ, quan điểm của người viết (người nói) để thuyết phục người đọc (người nghe) về một vấn đề nào đó (Đỗ Ngọc Thống và cộng sự, 2007). Đặc điểm cơ bản của văn nghị luận là bao gồm luận đề, luận điểm, luận cứ và lập luận. Luận đề là vấn đề tổng quát, bao trùm cần được làm sáng tỏ, cần đem ra bình luận, đánh giá. Luận đề được triển khai, phân tích thành nhiều luận điểm. Luận điểm là tư tưởng, quan điểm, ý kiến của người nói, người viết về vấn đề nào đó được đặt ra. Luận cứ là những lí lẽ, dẫn chứng làm sáng tỏ cho quan điểm. Lập luận là cách sắp xếp, tổ chức phối hợp các luận cứ để chứng minh cho luận điểm. Văn nghị luận xã hội trong nhà trường hiện nay thường chia thành hai loại là nghị luận về tư tưởng, đạo lí và nghị luận về một hiện tượng đời sống.

Chương trình giáo dục phổ thông môn Ngữ văn 2018 nêu rõ yêu cầu cần đạt dạy học hoạt động nói và nghe văn nghị luận xã hội ở lớp 10 như sau:

- Nói: Biết thuyết trình về một vấn đề xã hội có sử dụng kết hợp phương tiện ngôn ngữ với các phương tiện giao tiếp phi ngôn ngữ.

- Nghe: Nghe và nắm bắt được nội dung thuyết trình, quan điểm của người nói, biết nhận xét về nội dung và hình thức thuyết trình.

- Nói, nghe tương tác: Biết thảo luận về một vấn đề có những ý kiến khác nhau; đưa ra được những căn cứ thuyết phục để bảo vệ hay bác bỏ một ý kiến nào đó; tôn trọng người đối thoại (Bộ GD-ĐT, 2018).

2.3. Một số biện pháp dạy học nói và nghe văn nghị luận xã hội cho học sinh lớp 10

2.3.1. Sử dụng hoạt động tranh biện trong dạy học nói và nghe văn nghị luận xã hội cho học sinh lớp 10

Tranh biện là hoạt động vận dụng tư duy, quan điểm về các kiến thức, lĩnh vực xung quanh vấn đề bàn luận, sắp xếp các quan điểm, ý kiến, dẫn chứng theo một hệ thống lập luận nhất định để đưa ra quan điểm phản biện. Sử dụng hoạt động tranh biện trong dạy học nói và nghe văn nghị luận xã hội sẽ giúp HS phát huy tối đa năng lực ngôn ngữ, năng lực giao tiếp, HS có thể thể hiện quan điểm cá nhân của mình và phản biện quan điểm của người khác khi thảo luận về các vấn đề xã hội có ý nghĩa thực tiễn. Trong dạy học văn nghị luận xã hội cho HS lớp 10, chúng tôi đề xuất các hình thức tổ chức hoạt động tranh biện như sau:

- *Tổ chức tranh biện theo đội, nhóm*: GV vận dụng lòng ghép phương pháp hoạt động nhóm kết hợp tranh biện. Thông thường, GV sẽ chia lớp thành 2 nhóm: nhóm ủng hộ và nhóm phản đối. HS khi được phân công vào nhóm nào sẽ tôn trọng và tuân thủ ý kiến của nhóm đó. Để giành chiến thắng trong phần tranh biện, HS phải tìm tòi, nghiên cứu kĩ những lí lẽ bảo vệ cho quan điểm của nhóm mình và tìm điểm chưa hợp lí của nhóm bạn để phản đối. Điều này kích thích tư duy và sự ham học hỏi, ưa chinh phục của HS.

- *Tổ chức tranh biện cá nhân giữa HS với HS*: hoạt động này có thể tổ chức thường xuyên trong lớp học, được thực hiện khi các HS nhận xét, góp ý câu trả lời hay bài thuyết trình của các bạn trong lớp.

- *Tổ chức tranh biện giữa HS với GV*: GV đưa ra những tình huống có vấn đề, những nhận định và kích thích HS tranh biện về nhận định đó của mình.

Ví dụ: Khi dạy “*Bài 3. Nghệ thuật thuyết phục trong văn nghị luận, phần Nói và nghe: Thảo luận về một vấn đề xã hội có ý kiến khác nhau*” (Bộ sách kết nối tri thức với cuộc sống - Ngữ văn 10, tập 1), GV có thể lựa chọn hình thức tổ chức tranh biện theo đội, nhóm như sau:

Bước 1 - Giới thiệu chủ đề tranh biện: “*HS cấp THPT nên mặc đồng phục đến trường*”.

Bước 2 - Tạo nhóm, giao nhiệm vụ, HS chuẩn bị nghiên cứu về vấn đề tranh biện. GV phân công cụ thể: Nhóm khẳng định - Bên đồng ý với tuyên bố được đề xuất; Nhóm phủ định - Bên không đồng ý với tuyên bố được đề xuất.

GV gợi ý HS hình thành ý kiến dưới dạng câu hỏi: Lợi ích của việc mặc đồng phục? Việc mặc đồng phục trong nhiều ngày có gây ra bất tiện cho HS?

Bước 3 - Tiến hành tranh biện:

Bảng 1. Gợi ý câu trả lời

Nhóm khẳng định	Nhóm phủ định	Thời gian của mỗi nhóm
Lượt 1. Các nhóm đưa ra quan điểm của nhóm mình		
- Đồng phục giúp tiết kiệm chi phí mua các loại quần áo cho HS. - Tránh được sự phân biệt giàu nghèo giữa các đối tượng HS.	- Mặc đồng phục giới hạn khả năng thể hiện, phong cách, cá tính của HS. - Chi phí may đồng phục đắt, HS có thể không ưng chất liệu nhà may đưa ra.	5 phút

- Giúp mọi người nhận ra mình là HS của trường nào. - Thể hiện tinh thần tập thể, đoàn kết.	- Mặc đồng phục gây nhầm chán, giới hạn sự sáng tạo của HS.	
Lượt 2. Các nhóm phân bác ý kiến của nhau		
- Nếu HS tự do mặc trang phục mình lựa chọn sẽ có những trường hợp HS mặc trang phục không phù hợp với lứa tuổi HS, khi đó không gọi là cá tính mà là gây phản cảm trong môi trường học đường. - Việc chi trả tiền đồng phục một lần cho một năm học sẽ tiết kiệm hơn là việc HS phải chi nhiều tiền để chạy theo các xu hướng thời trang. - Sẽ có những HS mặc đồ đẹp, đắt tiền và HS nhà không có điều kiện mặc đồ rẻ hơn, gây ra luồng tranh luận, bàn tán về việc phân biệt giàu nghèo, gây mất đoàn kết.	- HS mặc đồng phục giống nhau sẽ dẫn đến việc GV, HS gặp khó khăn khi ghi nhớ, phân biệt về một HS nào đó. - Có những chất liệu đồng phục không tốt khiến HS cảm thấy gò bó, không thoải mái khi học tập, vận động. - HS bắt buộc phải tuân thủ mặc đồng phục đến trường, nếu không mặc sẽ bị vi phạm nội quy nhà trường, dẫn đến tâm lí mệt mỏi, chán nản cho HS. HS không thể hiện được hứng thú, cá tính, sáng tạo của mình.	5 phút

Bước 4: GV kết luận - Ý kiến của đội nào cũng có lí, đồng phục giúp chúng ta thêm gắn kết, xoá nhoà khoảng cách. Tuy nhiên, các trường có thể lựa chọn cho HS mặc đồng phục trong một số ngày nhất định, một số ngày được mặc tự do. Dù mặc trang phục nào thì HS cũng phải giữ đúng chuẩn mực, phù hợp với văn hoá, môi trường học tập.

Sau khi tranh biện, GV yêu cầu HS trình bày suy nghĩ về vấn đề cần đặt ra với bản thân. Như vậy, thông qua hoạt động tranh biện, HS sẽ lần lượt được đổi vai người nói - người nghe, luyện tập được kĩ năng nói nghe tương tác, thảo luận cũng như bày tỏ được ý kiến, quan điểm của mình trong các tình huống khác nhau.

2.3.2. Sử dụng một số phần mềm công nghệ trong dạy học nói và nghe văn nghị luận xã hội cho học sinh lớp 10

- Sử dụng công nghệ thông tin hỗ trợ thiết kế học liệu:

Sử dụng công nghệ trong dạy học nói chung và dạy học Ngữ văn nói riêng là xu hướng cũng là yêu cầu đặt ra hiện nay, đặc biệt trong bối cảnh thực hiện Chương trình 2018 cũng như triển khai dạy học theo những bộ sách giáo khoa mới (Lã Phương Thủy, 2019). Để thực hiện theo mục tiêu của Chương trình, cụ thể đối với việc dạy học kĩ năng nói và nghe, GV có thể sử dụng công nghệ ở khá nhiều mức độ và cách thức, phương pháp khác nhau. Sau đây, chúng tôi đề xuất một số hướng sử dụng cơ bản, dễ thực hiện đối với GV và phù hợp với trình độ, nhận thức của HS lớp 10.

GV có thể sử dụng một số phần mềm có tính năng thiết kế, tạo bài thuyết trình, thiết kế phiếu học tập như Canva, PowerPoint, Thinglink... trong dạy học nói và nghe văn nghị luận xã hội cho HS lớp 10 để thiết kế một số học liệu như: Phiếu tìm ý, Phiếu theo dõi bài nói, Phiếu đánh giá bài nói, Phiếu kiểm tra và chỉnh sửa bài nói, nghe.

Ví dụ: Trong “*Bài 9. Hành trang cuộc sống, phần Nói và nghe: Thuyết trình về một vấn đề xã hội có sử dụng kết hợp phương tiện ngôn ngữ và phương tiện phi ngôn ngữ*” (Bộ sách Kết nối tri thức với cuộc sống, tập 2), GV có thể thiết kế hoặc giao cho HS thiết kế phiếu tìm ý chuẩn bị cho bài nói.

Hoặc trong “*Bài 3. Nghệ thuật thuyết phục trong văn nghị luận, phần Nói và nghe: Thảo luận về một vấn đề xã hội có ý kiến khác nhau*” (Bộ sách kết nối tri thức với cuộc sống - Ngữ văn tập 1), GV có thể thiết kế phiếu theo dõi bài thảo luận để HS có thể dễ dàng nắm bắt được phần nói của HS khác và phản hồi khi cần thiết.

Ngoài ra, đối với HS lớp 10 đã có kĩ năng sử dụng công nghệ tốt, có thể thành thạo nên GV có thể hướng dẫn HS sử dụng các phần mềm này trong quá trình chuẩn bị bài thuyết trình về vấn đề xã hội có sử dụng các yếu tố phi ngôn ngữ như tranh ảnh, video, sơ đồ...

- Sử dụng công nghệ thông tin trong quản lí lớp học, tăng cường tương tác:

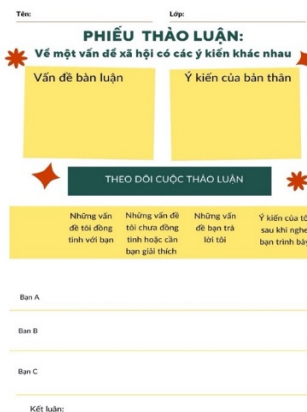
Mục tiêu dạy học nói và nghe văn nghị luận xã hội cho HS lớp 10 là HS thảo luận được về một vấn đề có những ý kiến khác nhau; đưa ra được những căn cứ thuyết phục để bảo vệ hay bác bỏ một ý kiến nào đó; tôn trọng người đối thoại. Do vậy, trong quá trình dạy học nói và nghe văn nghị luận xã hội cho HS lớp 10, GV nên tổ chức cho HS tương tác, thảo luận theo các hình thức khác nhau để HS phát huy tối đa năng lực của mình, đạt được mục tiêu như đã đề cập ở trên. Việc GV sử dụng công nghệ thông tin để tạo nên các diễn đàn thảo luận sẽ giúp HS tăng cường các hoạt động thảo luận, tương tác trước, trong và sau giờ học, hỗ trợ tối đa số lượng HS tham gia thảo luận cũng như tăng thêm sự hứng thú, hào hứng của HS với những hình thức thảo luận đa dạng, sinh động. GV có thể sử dụng một số phần mềm có chức năng tạo cuộc họp trực tuyến như Zoom, Google Meet, Microsoft Teams hoặc các phần mềm có tính năng thảo luận, tạo diễn đàn, lưu giữ, tạo lớp học trực tuyến như Google Classroom, Padlet, FlipGrid...

Khi dạy học văn nghị luận xã hội, GV có thể sử dụng các phần mềm trong việc tổ chức các hoạt động như sau:

+ *HS nộp sản phẩm, bài tập, câu trả lời*: HS có thể tải hình ảnh, bài ghi âm, video đã hoàn thiện lên lớp học trực tuyến, các phần mềm tạo video giúp GV không chỉ thu thập được sản phẩm của HS mà còn có thể tổ chức việc thảo luận, đánh giá lẫn nhau giữa các HS.



Hình 1. Phiếu tìm ý chuẩn bị bài nói



Hình 2. Phiếu theo dõi cuộc thảo luận

+ HS thực hành hoạt động nhóm, chia sẻ ý kiến: GV có thể sử dụng các phần mềm tạo cuộc họp trực tuyến để tạo các diễn đàn cho HS trao đổi, chia sẻ, tranh biện... theo các hình thức linh hoạt (cá nhân, ghép cặp, nhóm).

Ví dụ: Khi dạy học “*Bài 9. Hành trang cuộc sống, phần Nói và nghe thuyết trình về một vấn đề xã hội có sử dụng kết hợp phương tiện ngôn ngữ và phương tiện phi ngôn ngữ*” (Bộ sách Kết nối tri thức với cuộc sống, Tập 2), ngoài việc cho HS nói và nghe trực tiếp trên lớp, GV có thể giao nhiệm vụ cho HS thuyết trình về chủ đề Bạo lực học đường, nộp sản phẩm qua FlipGrid. Ứng dụng FlipGrid là một nền tảng thảo luận bằng video. Điểm khác biệt so với các công cụ giao bài tập hay đặt câu hỏi thông thường là HS có thể trả lời hay phản hồi bằng các đoạn video ngắn từ thiết bị của mình. Với hình thức phản hồi bằng video như vậy, HS có thể nhanh chóng thể hiện ý kiến, suy nghĩ, bày tỏ cảm xúc về vấn đề thảo luận, qua đó rèn luyện kỹ năng nói, kỹ năng thuyết trình, đồng thời tăng tính tương tác giữa GV với HS, HS với HS. HS có thể quay trực tiếp video thông qua phần mềm hoặc tải video có sẵn từ điện thoại, máy tính. HS theo dõi các sản phẩm của các bạn trong lớp và nhận xét dưới phần bình luận của các video. Như vậy, GV có thể dễ dàng thu thập, theo dõi, đánh giá khả năng nói và nghe, nói nghe tương tác của tất cả HS mà không mất nhiều thời gian. Hơn nữa các video lưu lại được nên GV và HS có thể theo dõi sự tiến bộ của HS từ video trước đến video sau. Những video được lưu lại cũng là tư liệu học tập quý giá có thể làm mẫu cho các khoá học sau.

3. Kết luận

Cùng với đọc và viết, nói và nghe là những kỹ năng giao tiếp quan trọng cần hình thành và rèn luyện cho HS trong nhà trường phổ thông, nhằm phát triển cho HS những năng lực đặc thù trong môn Ngữ văn cũng như những năng lực chung và phẩm chất cần đạt theo yêu cầu của Chương trình môn Ngữ văn 2018. Vì vậy, việc sử dụng hoạt động tranh biện và sử dụng một số phần mềm ứng dụng công nghệ thông tin trong quá trình dạy học nói và nghe văn nghị luận xã hội cho HS lớp 10 vì vậy là phù hợp với thực tiễn cũng như yêu cầu đổi mới phương pháp dạy học hiện nay. Những đề xuất này có nhiều ưu điểm trong việc tạo ra các sản phẩm dạy học hiệu quả, hấp dẫn, thu hút HS; hỗ trợ tích cực cho sự tương tác giữa HS và GV; góp phần nâng cao hiệu quả dạy học kỹ năng nói và nghe nói riêng và dạy học môn Ngữ văn nói chung trong bối cảnh hiện nay.

Tài liệu tham khảo

- Bộ GD-ĐT (2018). *Chương trình giáo dục phổ thông môn Ngữ văn* (ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ GD-ĐT).
- Đỗ Ngọc Thống, Phạm Minh Diệu, Nguyễn Thành Thi (2007). *Làm văn*. NXB Đại học Sư phạm.
- Grugeon, E., Hubbard, L., Smith, C. & Dawes, L. (2014). *Teaching Speaking and Listening in the Primary School*. In *Teaching Speaking and Listening in the Primary School*. David Fulton Publishers. <https://doi.org/10.4324/9781315069425>
- Lã Phương Thúy (2019). Sử dụng công nghệ trong dạy học ngữ văn ở trường phổ thông. *Tạp chí Giáo dục*, 458, 32-36.
- Richard, J. C. (2008). *Teaching Listening and Speaking From Theory to Practice*. Cambridge University Press, 1-37.
- Wallace, T., Stariba, W. E. & Walberg, H. J. (2004). *Teaching Speaking, Listening and Writing, Educational Practices Series-14*. *International Academy of Education*, 12-21.
- Wilson, J., A. (1997). A program to develop the listening and speaking skills of children in a first. *Eric*, 1-2.